

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN ĐẮK SONG  
TỈNH ĐẮK NÔNG**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 74/2020/DS-ST

Ngày 30-9-2020

*“V/v tranh chấp hợp đồng tín dụng”*

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐẮK SONG**

***Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

*Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa:* Ông Nguyễn Xuân Triệu.

*Các Hội thẩm nhân dân:* Ông Điều Nhót và bà Võ Thị Mơ.

***Thư ký phiên tòa:*** Bà Hà Thị Thúy Nga – Thư ký Toà án nhân dân huyện Đăk Song.

***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đăk Song tham gia phiên tòa:*** Bà Lê Thị Tâm – Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 09 năm 2020, tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Đăk Song xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 63/2019/TLST-DS, ngày 18/3/2019 về việc *“Tranh chấp hợp đồng tín dụng”* theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 63/2020/QĐXXST-DS ngày 24 tháng 8 năm 2020 và quyết định hoãn phiên tòa số 88/2020/QĐST-DS ngày 11 tháng 9 năm 2020 giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Ngân hàng S.

Trụ sở: 266 – 268 NK, P.8, Q. 3, Tp.H.

Đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn: Ông Phan Văn T – Chuyên viên khách hàng cá Nhân - Ngân hàng S - Phòng giao dịch ĐM – Có mặt.

Địa chỉ: Số 61 NT, Thị trấn Đ, huyện ĐM, tỉnh Đăk Nông.

- *Bị đơn:* Chị Bùi Thị Ngọc H – Vắng mặt.

Địa chỉ: Thôn 11, xã NB, huyện Đ, tỉnh Đăk Nông.

**NỘI DUNG VỤ ÁN**

*Theo đơn khởi kiện ngày 05/03/2019, các lời khai trong quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn trình bày:* Ngày

25/8/2014 chị Bùi Thị Ngọc H có vay vốn Ngân hàng tại Phòng giao dịch ĐM – chi nhánh Đắk Nông – Ngân hàng S với số tiền vay là 80.000.000đồng, thời hạn vay 48 tháng (*vốn lãi chia đều trả hàng tháng*), thời hạn đáo hạn là ngày 25/8/2018, theo hợp đồng tín dụng số LD1423700508. Trong quá trình vay vốn, tính từ thời điểm giải ngân đầu tiên đến nay chị H đã thanh toán cho Ngân hàng tổng số tiền là 56.719.478 đồng, trong đó tiền gốc là 38.318.000đồng và tiền lãi là 18.401.478đồng. Đến thời điểm trả nợ theo hợp đồng tín dụng đã ký kết, chị H không thực hiện nghĩa vụ trả nợ. Dù Ngân hàng thông báo và nhắc nhở nhiều lần nhưng chị H không có thiện chí trả nợ, vì vậy ngày 04/9/2016 Phòng giao dịch ĐM chuyển toàn bộ số nợ vay sang nợ quá hạn. Tính đến ngày 19.02.2019, chị H còn nợ Ngân hàng số tiền gốc là 41.682.000đồng, lãi trong hạn là 19.198.522đồng, lãi quá hạn là 11.117.218đồng.

Do đó, Ngân hàng làm đơn khởi kiện yêu cầu chị H trả số tiền là 71.997.740đồng và các khoản lãi, phí phát sinh sau ngày 19.02.2019 cho đến khi trả xong nợ vay theo lãi suất quy định tại hợp đồng tín dụng đã ký kết. Buộc chị H phải chịu trách nhiệm thanh toán toàn bộ án phí, phí thi hành án và chi phí phát sinh liên quan.

Tại phiên tòa, đại diện nguyên đơn yêu cầu Tòa án buộc chị Bùi Thị Ngọc H phải trả cho Ngân hàng số tiền gốc và lãi tính đến ngày 30/9/2020, cụ thể: tiền gốc là 41.682.000đồng và tiền lãi 54.317.657đồng, tổng cộng 95.999.657đồng.

Qua xác minh tại chính quyền địa phương, hiện nay chị Bùi Thị Ngọc H đã bỏ đi khỏi địa phương, khi đi không cất khẩu cũng không báo cho chính quyền địa phương nơi cư trú nên hiện tại không biết chị H đang ở đâu. Tòa án đã tổng đạt, thông báo trên phương tiện thông tin đại chúng hợp lệ các văn bản tố tụng cho chị Bùi Thị Ngọc H. Tuy nhiên, chị H vắng mặt tại tất cả các buổi làm việc cũng như tại phiên tòa. Vì vậy Tòa án đưa vụ án ra xét xử theo quy định của pháp luật.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đắk Song kiểm sát việc tuân theo pháp luật trong tố tụng dân sự và về nội dung vụ án phát biểu như sau:

Qua nghiên cứu đánh giá các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa về việc tuân theo pháp luật của Thẩm phán, Hội đồng xét xử; Thư ký Tòa án và những người tham gia tố tụng thì thấy: Thẩm phán, Hội đồng xét xử; Thư ký Tòa án đã thực hiện đúng quy định của pháp luật và việc thụ lý giải quyết vụ án đảm bảo đúng quy định của Bộ luật tố tụng dân sự. Việc chấp hành pháp luật của những người tham gia tố tụng trong vụ án: Nguyên đơn chấp hành đúng theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự; bị đơn chấp hành chưa đúng theo quy định của bộ luật tố tụng dân sự.

Về nội dung vụ án: Qua các chứng cứ có trong hồ sơ vụ án và kết quả tranh luận tại phiên tòa đề nghị Hội đồng xét xử (HĐXX) chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn buộc chị Bùi Thị Ngọc H phải trả cho Ngân hàng S số tiền gốc là

41.682.000đồng; tiền lãi trong hạn và quá hạn tính đến ngày 30/9/2020 là 54.317.657 đồng và tiền lãi phát sinh sau ngày 30/9/2020 cho đến khi trả xong theo lãi suất quy định tại hợp đồng số LD1423700508 ngày 25/8/2014.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN**

[1] Về quan hệ pháp luật và thẩm quyền giải quyết tranh chấp: Ngân hàng S khởi kiện chị Bùi Thị Ngọc H về việc “Tranh chấp hợp đồng tín dụng” theo quy định tại khoản 3 Điều 26 Bộ luật tố tụng dân sự (BLTTDS). Bị đơn có nơi cư trú tại thôn 11, xã NB, huyện Đ, tỉnh Đắk Nông. Vì vậy, tranh chấp này thuộc thẩm quyền của Tòa án nhân dân huyện Đắk Song theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39 BLTTDS.

[2] Về thời hiệu khởi kiện: Do một trong hai bên đương sự không có yêu cầu về áp dụng thời hiệu khởi kiện nên theo quy định tại khoản 2 Điều 184 của BLTTDS nên HĐXX không xem xét vấn đề về thời hiệu khởi kiện.

[3] Xét yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng S: HĐXX xét thấy, ngày 25/8/2014 chị Bùi Thị Ngọc H có vay vốn Ngân hàng tại Phòng giao dịch ĐM – chi nhánh Đắk Nông – Ngân hàng S với số tiền vay là 80.000.000đồng, hình thức vay tín chấp không có tài sản đảm bảo, thời hạn vay 48 tháng (vốn lãi chia đều trả hàng tháng), thời hạn đáo hạn là ngày 25/8/2018, theo hợp đồng tín dụng số LD1423700508. Trong quá trình vay vốn, tính từ thời điểm giải ngân đầu tiên đến nay chị H đã thanh toán cho Ngân hàng tổng số tiền là 56.719.478đồng, trong đó tiền gốc là 38.318.000đồng và tiền lãi là 18.401.478đồng. Đến thời điểm trả nợ theo hợp đồng tín dụng đã ký kết, chị H không thực hiện nghĩa vụ trả nợ. Như vậy chị H đã vi phạm nghĩa vụ trả nợ theo hợp đồng tín dụng đã ký kết. Tính đến ngày xét xử sơ thẩm ngày 30/9/2020, chị H còn nợ Ngân hàng S số tiền gốc là 41.682.000đồng, lãi trong hạn 35.588.601đồng; lãi quá hạn 18.729.056 đồng. Tổng cộng 95.999.657đồng.

Vì vậy cần chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn buộc chị Bùi Thị Ngọc H trả cho Ngân hàng S số tiền tổng cộng 95.999.500đồng (làm tròn số) và tiền lãi phát sinh sau ngày 30/9/2020 cho đến khi trả xong theo lãi suất quy định tại hợp đồng số LD1423700508 ngày 25/8/2014.

[4] Về án phí dân sự sơ thẩm: Do yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn được Tòa án chấp nhận nên bị đơn chị Bùi Thị Ngọc H phải chịu toàn bộ án phí dân sự sơ thẩm là 4.799.500đồng. Hoàn trả cho Ngân hàng S số tiền tạm ứng án phí đã nộp.

[5] Về quyền kháng cáo: Các bên đương sự được quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

*Vì các lẽ trên,*

### **QUYẾT ĐỊNH**

Căn cứ khoản 3 Điều 26; khoản 1 Điều 35; khoản 1 Điều 39; Điều 143; Điều 147; khoản 2 Điều 227; Điều 228 BLTTDS; Điều 91; Điều 95 Luật các tổ chức tín dụng; Điều 281; Điều 401; Điều 402; Điều 404 Điều 405; Điều 412 của Bộ luật dân sự năm 2005; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

*Tuyên xử:*

1. Chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng S.

Buộc chị Bùi Thị Ngọc H phải trả cho Ngân hàng S số tiền nợ gốc là 41.682.000đồng (*Bốn mươi một triệu sáu trăm tám mươi hai nghìn đồng*), tiền lãi tính đến ngày 30/9/2020 là 54.317.500đồng (làm tròn số) (*Năm mươi tư triệu ba trăm mười bảy nghìn năm trăm đồng*), tổng cộng 95.999.500 đồng (*Chín mươi lăm triệu chín trăm chín mươi chín nghìn năm trăm đồng*) và tiền lãi phát sinh sau ngày 30/9/2020 cho đến khi trả nợ xong theo mức lãi suất thỏa thuận tại hợp đồng tín dụng số LD1423700508 ngày 25/8/2014.

2. Về án phí DSST: Buộc chị Bùi Thị Ngọc H phải chịu 4.799.500đồng (*Bốn triệu bảy trăm chín mươi chín nghìn năm trăm đồng*), nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đắk Song, tỉnh Đắk Nông. Hoàn trả cho Ngân hàng S số tiền 1.800.000đồng tạm ứng án phí theo biên lai số 0004793 ngày 18/3/2019 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đắk Song, tỉnh Đắk Nông.

3. Về quyền kháng cáo: Nguyên đơn có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Bị đơn có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tổng đạt hợp lệ bản án.

*“Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự, thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự, thời hiệu yêu cầu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án.”*

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Đắk Nông;
- VKSND huyện Đắk Song;
- Chi cục THA huyện Đắk Song;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

**TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**  
**Thẩm phán – Chủ tọa phiên toà**

**(Đã ký)**

**Nguyễn Xuân Triệu**

